

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐÔ LƯƠNG  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01a/2024/HS-ST  
Ngày: 19-01-2024

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Đặng Duy Phi

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Công Hợi - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai (thủ tục rút gọn) vụ án hình sự thụ lý số: 05/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị N**, tên gọi khác: Không; sinh ngày: 01/3/1995, nơi sinh: huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm 06, xã X, huyện Đ tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Giới tính: Nữ; Trình độ học vấn: 12/12; Họ tên cha: Nguyễn Văn L, sinh năm 1965, họ tên mẹ: Thái Thị H, sinh năm: 1962; Chồng là Nguyễn Đình N sinh năm 1993; Con có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2019, con nhỏ nhất sinh năm 2021; Bị cáo đang mang thai; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo không bị bắt tạm giữ, hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 14/12/2024, khi Nguyễn Thị N, sinh năm 1993, trú tại xóm 6, xã X, huyện Đ tỉnh Nghệ An đang bán thịt chó tại quán ăn của Ngân thuộc địa phận xóm 6, xã X, huyện Đ tỉnh Nghệ An thì có một người đàn ông lạ mặt (không rõ nhân thân, lai lịch) đi bộ vào quán của Nguyễn Thị N để ăn thịt chó, lúc đi vào người đàn ông có xách theo 01 (Một) túi ni lông

to, màu đen. Trong lúc ngồi vào bàn ăn, người đàn ông hỏi Nguyễn Thị N là “Có mua pháo nổ chơi Tết cho vui không em?” thì Ngân nảy sinh ý nghĩ mua pháo nổ về nổ vào dịp Tết Nguyên đán 2024 nên Ngân đáp lại “Pháo đẹp không anh? Mà mấy tiền một cối pháo rúa anh? Đắt thì em không mua mô” (Ý Ngân muốn hỏi giá tiền pháo nổ). Người đàn ông tiếp tục nói “Pháo loại 49 quả đẹp mà hiếm, nếu mua nhiều thì anh lấy rẻ cho giá chín trăm nghìn một cối pháo”. Nguyễn Thị N đáp lại “Rúa thì anh bán cho em 13 cối tết chơi cho vui” (Ý Ngân là đồng ý mua 13 khối pháo nổ của người đàn ông với giá tiền 900.000 đồng/khối pháo nổ). Người đàn ông mở túi ni lông màu đen lấy ra 13 (Mười ba) khối pháo nổ đưa cho Nguyễn Thị N rồi Nguyễn Thị N trả cho người đàn ông bán pháo nổ tổng số tiền là 11.700.000đ (Mười một triệu bảy trăm nghìn đồng), ngay sau đó Ngân cất 13 khối pháo nổ đó trong một thùng cát tông và giấu tại vị trí dưới gầm giường trong phòng ngủ của Nguyễn Thị N. Sau đó, người đàn ông đi bộ ra ngoài rồi đi đâu Ngân không rõ. Đến khoảng 20 giờ ngày 15/12/2024, Nguyễn Thị N nghe được thông tin tuyên truyền của chính quyền địa phương về tác hại của pháo nổ nên đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An để xin tự thú và giao nộp 13 (Mười ba) khối pháo nổ nói trên.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu giữ từ bị cáo Nguyễn Thị N 01 (một) thùng giấy cát tông hình hộp chữ nhật màu vàng, có kích thước (58x55x22)cm, bên trong chứa 13 (mười ba) khối pháo có kích thước (18x18x10)cm, bên ngoài các khối hộp được bọc bằng giấy có nhiều màu sắc, trên bề mặt có chữ nước ngoài và có ký hiệu “T4049CS689” và “KS-4911 nghi là pháo nổ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An đã thành lập Hội đồng cân xác định khối lượng, trích mẫu vật giám định và niêm phong lại vật chứng đã xác định: 13 khối pháo thu của bị cáo N có tổng khối lượng 21,045kg (hai mốt phẩy không bốn lăm kilogam); Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương đã lấy 04 khối pháo nổ có tổng khối lượng là 6,554 kg (sáu phẩy năm trăm năm bốn kilogam) (Ký hiệu lần lượt là M1, M2, M3, M4) đưa đi giám định, quá trình giám định đã sử dụng hết.

Tại bản kết luận giám định số 02/KL-KTHS(Đ2 - CN) ngày 23/12/2023 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu vật (Ký hiệu M1 đến M4) thu giữ của Nguyễn Thị N, gửi giám định đều là pháo, thuộc pháo nổ. Mẫu giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Quyết định truy tố số 09/VKS-HS ngày 11/01/2024, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Nguyễn Thị N về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s, r, n khoản 1 Điều 51; Điều 65 BLHS; Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị N từ 09 (chín) tháng tù đến 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Nguyễn Thị N.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS. Tuyên xử: Tịch Thu tiêu hủy: 01 (một) thùng giấy cát tông hình hộp chữ nhật màu vàng, có kích thước (58x55x22)cm ; 04(bốn) khối hình hộp chữ nhật, có đặc điểm kích thước tương đồng nhau (18 x 18 x 10) cm, bên ngoài các khối hộp được bọc bằng giấy có nhiều màu sắc, trên bề mặt có chữ nước ngoài và có ký hiệu “T4049CS689” bên trong mỗi khối hình hộp chữ nhật có chứa 49 khối hình trụ gắn liền với nhau có tổng khối lượng là 6,738 kg (Sáu phẩy bảy ba tám kilogam); 05(năm) khối hình hộp chữ nhật, có đặc điểm kích thước tương đồng nhau (18 x 18 x 10) cm, bên ngoài các khối hộp được bọc bằng giấy có nhiều màu sắc, trên bề mặt có chữ nước ngoài và có ký hiệu “KS-4911” bên trong mỗi khối hình hộp chữ nhật có chứa 49 khối hình trụ gắn liền với nhau có tổng khối lượng là 7,753(bảy phẩy bảy năm ba kilogam).

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như quyết định truy tố là đúng nên không tranh luận gì với quan điểm, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đô Lương, của Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại gì nên hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[1.2]. Về việc áp dụng thủ tục rút gọn khi điều tra, truy tố, xét xử vụ án.

Bị cáo tự thú về hành vi phạm tội của mình, tội phạm bị cáo thực hiện là tội phạm ít nghiêm trọng, bị cáo có nơi cư trú, lý lịch rõ ràng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An áp dụng thủ tục rút gọn để điều tra, truy tố, xét xử vụ án là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 456 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Xét hành vi của bị cáo:

Tại phiên toà, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố là đúng. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với người chứng kiến và các chứng cứ khác đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên toà có đủ cơ sở để kết luận: Vào tháng 14/12/2024, bị cáo Nguyễn Thị N mua của 01 người đàn ông không quen biết 13 hộp pháo nổ có tổng khối lượng là 21 với số tiền là 11.700.000 (Mười một triệu bảy trăm nghìn) đồng, sau đó bị cáo N cất 13 khối pháo nổ đó trong một thùng cát tông và giấu tại vị trí dưới gầm giường trong phòng ngủ nhằm sử dụng pháo nổ vào dịp Tết Nguyên đán 2024. Đến khoảng 20 giờ ngày 15/12/2024, bị cáo Nguyễn Thị N nhận thức được tác hại của pháo nổ và biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An để xin tự thú và giao nộp 13 (Mười ba) khối pháo nổ. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Thị N đã phạm vào tội “Tàng trữ hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2.2] Xét tính chất hành vi của bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị N thực hiện thuộc loại ít nghiêm trọng nhưng nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước cụ thể là trong lĩnh vực hàng hóa mà Nhà nước cấm sản xuất, buôn bán, vận chuyển và tàng trữ mà còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần phải xử phạt nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Thị N phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật

nên đã đến cơ quan Công an để tự thú về hành vi phạm tội của mình; Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đang mang thai nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s, r, n khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo có nơi cư trú ổn định, nhân thân tốt nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Đối với loại tội phạm này người phạm tội có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng xét bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, công việc không ổn định, thu nhập chỉ đủ nuôi gia đình, bị cáo không có tài sản gì có giá trị nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[3]. Về vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An đã thu giữ Thu giữ từ Nguyễn Thị N giao nộp khi đầu thú (một) thùng giấy cát tông hình hộp chữ nhật màu vàng, có kích thước (58x55x22)cm, bên trong chứa 13 (mười ba) khối pháo nổ có kích thước (18x18x10)cm, bên ngoài các khối hộp được bọc bằng giấy có nhiều màu sắc, trên bề mặt có chữ nước ngoài và có ký hiệu “T4049CS689” và “KS-4911 có tổng khối lượng 21,045kg (hai một phẩy không bốn lăm kilogam). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương đã lấy 04 khối pháo nổ có tổng khối lượng là 6,554 kg (sáu phẩy năm trăm năm bốn kilogam) (Ký hiệu lần lượt là M1, M2, M3, M4) đưa đi giám định, quá trình giám định đã sử dụng hết. Còn lại: 01 (một) thùng giấy cát tông hình hộp chữ nhật màu vàng, có kích thước (58x55x22)cm ; 04(bốn) khối hình hộp chữ nhật, có đặc điểm kích thước tương đồng nhau (18 x 18 x 10) cm, bên ngoài các khối hộp được bọc bằng giấy có nhiều màu sắc, trên bề mặt có chữ nước ngoài và có ký hiệu “T4049CS689” bên trong mỗi khối hình hộp chữ nhật có chứa 49 khối hình trụ gắn liền với nhau có tổng khối lượng là 6,738 kg (Sáu phẩy bảy ba tám kilogam); 05(năm) khối hình hộp chữ nhật, có đặc điểm kích thước tương đồng nhau (18 x 18 x 10) cm, bên ngoài các khối hộp được bọc bằng giấy có nhiều màu sắc, trên bề mặt có chữ nước ngoài và có ký hiệu “KS-4911” bên trong mỗi khối hình hộp chữ nhật có chứa 49 khối hình trụ gắn liền với nhau có tổng khối lượng là 7,753(bảy phẩy bảy năm ba kilogam) là hàng hóa nhà nước cấm nên cần tịch thu tiêu hủy.

[4] Đối với người bán pháo nổ theo lời khai bị cáo Ngân. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An tiến hành điều tra,

xác minh nhưng không có kết quả, khi nào điều tra, xác minh được sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[5] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An về việc giải quyết toàn diện vụ án là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

**Vì các lẽ trên,**

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào: Điểm c, khoản 1 Điều 191; điểm i, s, r, n khoản 1 Điều 51; Điều 65; Điều 47 BLHS; Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14.

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Thị N phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị N 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (Hai mươi tư) tháng. Thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 19/01/2024).

Giao bị cáo Nguyễn Thị N cho Ủy ban nhân dân xã Xuân Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định khoản 3 Điều 92; Điều 68 Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Nguyễn Thị N.

- Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) thùng giấy cát tông hình hộp chữ nhật màu vàng, có kích thước (58x55x22)cm ; 04(bốn) khối hình hộp chữ nhật, có đặc điểm kích thước tương đồng nhau (18 x 18 x 10) cm, bên ngoài các khối hộp được bọc bằng giấy có nhiều màu sắc, trên bề mặt có chữ nước ngoài và có ký hiệu “T4049CS689” bên trong mỗi khối hình hộp chữ nhật có chứa 49 khối hình trụ gắn liền với nhau có tổng khối lượng là 6,738 kg (Sáu phẩy bảy ba tám kilogam); 05(năm) khối hình hộp chữ nhật, có đặc điểm kích thước tương đồng nhau (18 x 18 x 10) cm, bên ngoài các khối hộp được bọc bằng giấy có nhiều màu sắc, trên bề mặt có chữ nước ngoài và có ký hiệu “KS-4911” bên trong mỗi khối hình hộp chữ nhật có chứa 49 khối hình trụ gắn liền với nhau có tổng khối lượng là 7,753(bảy phẩy bảy năm ba kilogam) (Hiện đang được bảo

*quản tại kho vật chứng thuộc Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An theo phiếu nhập kho vật chứng số 05/PNK ngày 26/12/2023).*

- Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thị N phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Đô Lương;
- Công an huyện Đô Lương;
- Chi cục THA dân sự huyện Đô Lương;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Xuân Sơn, huyện Đô Lương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Duy Phi**